

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HNGĐ-ST

Ngày 19/6/2020

V/v: Ly hôn giữa chị H và anh Nh

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hạnh và ông Phan Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 20/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/01/2020 về yêu cầu giải quyết ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: SN 163, đường NT, phường PK, thành phố TB, tỉnh TB

Bị đơn: Anh **Ngô Văn Nh**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn HĐ, xã TS, huyện TT, tỉnh TB.

(Chị H có mặt; Anh Nh vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, được bổ sung bằng bản tự khai, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Văn Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/10/2014 tại UBND xã Thụy S, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn chung sống bình thường nhưng đến tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không thể cùng nhau xây dựng

hạnh phúc gia đình, chăm lo nuôi con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Nhân không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Nhân.

Về con chung: Chị và anh Nh có một con chung là Ngô Khánh D, sinh ngày 03/3/2016. Chị đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị trình bày anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nhân vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, không rõ ý kiến của anh Nhân, không hòa giải được nên vụ án phải đưa ra xét xử.

Tại Biên bản xác minh ngày 05/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã TS xác định:

Quá trình chung sống của chị H và anh Nh tại địa phương có phát sinh mâu thuẫn dẫn đến anh chị ly thân, chị H đã nhiều lần gửi đơn yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng lại rút đơn về, nay chị H lại tiếp tục yêu cầu giải quyết ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh Nh. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung Ngô Khánh D, sinh ngày 03/3/2016. Chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con. Không đặt ra giải quyết về tài sản chung và nợ chung do các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn có nơi cư trú tại xã TS, huyện TT, tỉnh Thái Bình, vì vậy đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Ngô Văn Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 13/10/2014 tại UBND xã TS, huyện TT, tỉnh TB. Tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết

hôn, do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn dẫn đến nhiều lần chị H yêu cầu giải quyết ly hôn. Qua lời trình bày của chị H và xác minh tại địa phương xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh Nh là có thật. Hai bên đã sống ly thân ai biết bổn phận người đó. Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Nh đã ở mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xử cho chị H được ly hôn anh Nh là phù hợp với thực tế và quy định tại khoản 1 điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh Nh có một con chung là Ngô Khánh D, sinh ngày 03/3/2016, hiện đang ở cùng chị H. Anh Nh vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, chị H có nguyện trực tiếp nuôi con và cũng đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Đề nghị của chị H là phù hợp với hoàn cảnh, phù hợp với các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận. Giao cho chị H trực tiếp chăm sóc con chung Ngô Khánh D đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận việc chị Hương không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con chung theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị H và anh Nh có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Ngô Văn Nh.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Khánh D, sinh ngày 03/3/2016. Chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con. Anh Ngô Văn Nh có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở, có quyền yêu cầu thay đổi

người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí biên lai số 0002104 ngày 15/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT sang thành tiền án phí. Chị H đã nộp đủ án phí

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TS, TT;
- VKSND huyện TT;
- Chi cục Thi hành án dân sự TT;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan